

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày 18 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thuôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phước Thị Kim Huê
- Bà Nguyễn Thị Anh Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Đào Trang – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Kim Sum - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/HSST, ngày 12 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Từ Thị C1, sinh ngày 14/02/1978; tại huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: Ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; CCCD/Hộ chiếu: 084178012704, cấp ngày 30/8/2021; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Văn S (đã chết) và bà Thạch Thị P (đã chết); có chồng tên Hồng Văn T và 02 người con; tiền án: Không có; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 07/11/2023 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo quyết định số 158/QĐ-XPHC; nhân thân: ngày 16/9/2019 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định số 162 ngày 16/9/2019 đã xóa tiền sự; bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 25/11/2024 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ Họ và tên: Thạch Thị N, sinh ngày 01/01/1974; tại huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; CCCD/Hộ chiếu: 084174001559, cấp ngày 13/4/2021; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch R (đã chết) và bà Lữ Thị Út C; có chồng tên Nguyễn Văn T1 và 01 người con; tiền án: Không có; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 07/11/2023 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép

theo quyết định số 156/QĐ-XPHC; nhân thân: ngày 07/11/2023 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; chưa từng bị kết án; bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 25/11/2024 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Từ Thị C1*: Bà Nguyễn Thị Thanh P1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T

- *Người làm chứng*:

1/ Bà Võ Thị C2, sinh năm 1986 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2/ Bà Thạch Thị V, sinh năm 1973 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3/ Bà Từ Thị T2, sinh năm 1974 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

4/ Bà Hồng Thị C3, sinh năm 1966 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);;

Địa chỉ: Ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

5/ Bà Trần Thị T3, sinh năm 1962 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

6/ Bà Lữ Thị B, sinh năm 1966 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

7/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được nguồn tin tại nhà bà Phạm Thị L1, sinh ngày 01/01/1958, địa chỉ ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh có một số người đang tụ tập đánh bạc trái phép. Đến khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 22/09/2024, Công an xã N tiến hành kiểm tra địa điểm nêu trên thì phát hiện có nhiều đối tượng đang tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức binh bài ấn độ 6 lá được thua bằng tiền, gồm: Bị cáo Từ Thị C1, bị cáo Thạch Thị N và các bà Võ Thị C2, bà Thạch Thị V, bà Hồng Thị C3, bà Trần Thị T3, bà Lữ Thị B, bà Từ Thị T2, bà Nguyễn Thị L và một số đối tượng khác đã chạy thoát khỏi hiện trường Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nhân thân cụ thể.

Quá trình điều tra đã chứng minh được: Khoảng 15 giờ 10 phút, ngày 22/9/2024, bà Võ Thị C4 đang ở nhà mẹ ruột là bà Phạm Thị L1, địa chỉ ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh thì gặp bà T2, bà C3 và bà V ở trước sân nhà. Sau khi nói chuyện một lúc, bà C2 rủ những người trên đánh bạc, khi mọi người đồng ý thì bà C2 đi mua một bộ bài tây 52 lá, sau đó cùng nhau đi đến nhà sau nhà bà L1 để đánh bạc tại giường có trải chiếu sẵn, hình thức đánh bài binh Ấn độ 06 lá. Lúc đánh bạc, bà C2 làm nhà cái, còn bà V, bà C3 và bà T2 mỗi người ngồi 01 tụ. Sau đó, có bị cáo Từ Thị C1, bị cáo Thạch Thị N và một số người khác cùng đến tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, không có ai đứng ra tổ chức và thuê tiền huê

hồng (tiền sâu). Đến khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 22/09/2024, Công an xã N tiến hành kiểm tra, lập biên bản sự việc, cụ thể như sau:

1. Bà Võ Thị C2: Là người làm cái cho các tay con đặt tiền cược tiền và chuẩn bị bộ bài tây 52 lá để đánh bạc, sử dụng số tiền 2.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả thua hết 150.000 đồng. Tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 1.850.000 đồng.

2. Bị cáo Từ Thị C1: Sử dụng số tiền 100.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả không thắng không thua. Tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 100.000 đồng.

3. Bà Lữ Thị B: Sử dụng số tiền 150.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả thắng 100.000 đồng. Tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 250.000 đồng.

4. Bị cáo Thạch Thị N: Sử dụng số tiền 50.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả không thắng không thua. Tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 50.000 đồng.

5. Bà Thạch Thị V: Sử dụng số tiền 250.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả thua 150.000 đồng. Tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 100.000 đồng.

6. Bà Từ Thị T2: Sử dụng số tiền 300.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả thua 50.000 đồng. Tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 250.000 đồng.

7. Bà Trần Thị T3: Sử dụng số tiền 500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả thua 100.000 đồng. Tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 400.000 đồng.

8. Bà Hồng Thị C3: Sử dụng số tiền 70.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả thua 40.000 đồng. Tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 30.000 đồng.

9. Bà Nguyễn Thị L: Sử dụng số tiền 50.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả thua 40.000 đồng. Tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 10.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc của 02 bị cáo và các đối tượng trên là 3.040.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng), do đó hành vi của các đối tượng: Võ Thị C2, Lữ Thị B, Thạch Thị V, Từ Thị T2, Trần Thị T3, Hồng Thị C3, Nguyễn Thị L là vi phạm hành chính. Riêng bị cáo C1 và bị cáo N, qua kết quả trích lục tiền án, tiền sự và tài liệu khác có liên quan, xác định:

- Bị cáo Từ Thị C1: Ngày 07/11/2023, bị Công an huyện T, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định số 158/QĐ-XPHC (Đã chấp hành xong quyết định nộp phạt), chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

- Bị cáo Thạch Thị N: Ngày 07/11/2023, bị Công an huyện T, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định số 156/QĐ-XPHC (Đã chấp hành xong quyết định nộp phạt), chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-HS, ngày 11/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh truy tố các bị cáo Từ Thị C1 và Thạch Thị N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Từ Thị C1 và Thạch Thị N cho rằng cáo trạng truy tố đúng với hành vi của các bị cáo, các bị cáo không có ý kiến bổ sung gì về nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo Từ Thị C1 khai nhận vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 22/9/2024, tại nhà bà Phạm Thị L1, địa chỉ ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh bị cáo có tham gia đánh bạc dưới bình bài ấn độ 6 lá được thua bằng tiền cùng với bà C2, bà V, bà C3, bà T2 và bị cáo N; bị cáo sử dụng số tiền 100.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Quá trình tham gia đánh bạc không thắng không thua, bị tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 100.000 đồng.

Bị cáo Thạch Thị N khai nhận vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 22/9/2024, tại nhà bà Phạm Thị L1, địa chỉ ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh bị cáo có tham gia đánh bạc dưới bình bài ấn độ 6 lá được thua bằng tiền cùng với bà C2, bà V, bà C3, bà T2 và bị cáo C1; bị cáo sử dụng số tiền 50.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Quá trình tham gia đánh bạc, không thắng không thua. Bị tạm giữ số tiền tham gia đánh bạc là 50.000 đồng.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Từ Thị C1 và Thạch Thị N phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt các bị cáo Từ Thị C1 và bị cáo Thạch Thị N mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Về vật chứng đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Các bị cáo Từ Thị C1 và Thạch Thị N không có ý kiến tự bào chữa

Quan điểm của Vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Từ Thị C1 thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo C1 và cho rằng do bị cáo C1 đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2020) nên từ đó Vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo C1 hưởng khung hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đã đề nghị đối với bị cáo C1, đồng thời đề nghị miễn nộp án phí hình sự cho bị cáo, do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Các bị cáo Từ Thị C1 và Thạch Thị N không có ý kiến tranh luận;
Lời nói sau cùng bị cáo Từ Thị C1; bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin hứa sẽ không dám tái phạm nữa mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.
Lời nói sau cùng bị cáo Thạch Thị N; bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin hứa sẽ không dám tái phạm nữa mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Từ Thị C1 và Thạch Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả, lời khai của các

bị cáo là khách quan, phù hợp lời khai của các bị cáo, lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường thể hiện: Khoảng 15 giờ 10 phút, ngày 22/9/2024, tại nhà bà Phạm Thị L1, địa chỉ ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh các bị cáo Từ Thị C1 và Thạch Thị N đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền (dưới hình thức chơi bài binh Ẩn Độ 06 lá, cùng với bà Võ Thị C2, bà Thạch Thị V, bà Hồng Thị C3, bà Từ Thị T2. Do bà C2 làm nhà cái, còn bà V, bà C3, T2, bị cáo C1 và bị cáo N mỗi người ngồi 01 tụ. Tổng số tiền tham gia đánh bạc của 02 bị cáo và các đối tượng trên là 3.040.000 đồng (ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng). Mặc dù, tổng số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo và các đối tượng trên dưới 5.000.000 đồng nhưng trước đó vào ngày 07/11/2023, bị cáo Từ Thị C1 đã bị Công an huyện T, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định số 158/QĐ-XPHC, 07/11/2023 (Đã chấp hành xong quyết định nộp phạt), nhưng đến ngày 22/9/2024 chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo Thạch Thị N, bị Công an huyện T, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định số 156/QĐ-XPHC, 07/11/2023 (Đã chấp hành xong quyết định nộp phạt), nhưng đến ngày 22/9/2024 chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, hành vi của các bị cáo Từ Thị C1 và Thạch Thị N đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh và kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đứng người, đứng tội, đứng pháp luật.

[2] Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; trước đó, cùng ngày 07/11/2023 các bị cáo đã từng bị Công an huyện T, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt hành chính mỗi bị cáo số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong quyết định nộp phạt nhưng đến ngày 22/9/2024 chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên các bị cáo nhận thức rõ việc đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì đam mê, sát phạt lẫn nhau nhằm mục đích thu lợi bất chính các bị cáo vẫn bất chấp, điều này thể hiện tính xem thường pháp luật của các bị cáo. Ngoài ra, trước đây vào ngày ngày 16/9/2019 bị cáo Từ Thị C1 đã từng bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nên bị cáo có nhân thân xấu. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, xã hội tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo: Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và là người dân tộc thiểu số có trình độ học vấn thấp nên việc nhận thức pháp luật có phần còn hạn

chế đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để cho các bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt, phấn đấu trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về vật chứng: 01 Bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng Công an huyện T đã xử lý bằng hình thức tiêu hủy xong nên Hội đồng xét xử không đặt xem xét. Đối với số tiền 150.000 đồng mà các bị cáo Từ Thị C1 và Thạch Thị N dùng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Xét quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Xét quan điểm của Vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Từ Thị C1 về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đối với bị cáo Từ Thị C1 là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 106, Điều 326, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Từ Thị C1 và Thạch Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Từ Thị C1 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Thạch Thị N 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Về vật chứng căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 326, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng mà bị cáo T4 thị C1 dùng để đánh bạc theo Lệnh thanh toán TK 7407010000001 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng mà bị cáo Thạch Thị N dùng để đánh bạc theo Lệnh thanh toán TK 7407010000001 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thạch Thị N phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Từ Thị C1.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Trà Cú;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THAHSCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THADS huyện Trà Cú;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thuôn